

Số: 69/2023/QĐST-HNGĐ

Hàm Thuận Bắc, ngày 04 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 120/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Tuyết N – Sinh năm 1980.

Bị đơn: Ông Lê Văn T – Sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Tuyết N và ông Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà Trần Thị Tuyết N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Lê Anh S, sinh ngày 02/3/2006. Bà N không yêu cầu ông T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bà.

Bà N, ông T có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Ông T có quyền thăm nom con chung.

Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

- **Về tài sản chung:** Bà Trần Thị Tuyết N và ông Lê Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Bà Trần Thị Tuyết N và ông Lê Văn T xác định không có nợ chung.

- Về án phí:

Bà Trần Thị Tuyết N tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0014525 ngày 12/4/2023. Bà Trần Thị Tuyết N được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

Ông Lê Văn T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Văn Hơ